

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 04 năm 2025 giữa:

\* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn H, xã N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên

\* Bị đơn: Chị Quàng Thị L, sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản C, xã T, huyện B, tỉnh Sơn La.

Nơi làm việc: Công ty TNHH G

Địa chỉ: Lô L, Khu công nghiệp D, phường D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 14/9/2018

Địa chỉ: Thôn H, xã N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

*Người đại diện theo pháp luật của cháu T1:*

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn H, xã N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên

+ Chị Quàng Thị L, sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản C, xã T, huyện B, tỉnh Sơn La

Nơi làm việc: Công ty TNHH G

Địa chỉ: Lô L, Khu công nghiệp D, phường D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 136 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 73; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 04 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận

đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- Anh Nguyễn Văn T và chị Quàng Thị L.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Quàng Thị L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Quàng Thị L xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 14/9/2018. Anh chị thoả thuận thống nhất giao anh T chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T1 đến khi cháu Thanh thành N (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T, chị L thoả thuận thống nhất chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T.

Vì lợi ích của con chung, anh T, chị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Chị L có quyền thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở chị L thực hiện quyền này.

Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Anh Nguyễn Văn T và chị Quàng Thị L đều thống nhất tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn. Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003570 ngày 01/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, trả lại anh T số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hào;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Tạ Khoa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Oanh**